

Số: **134/2021/QĐST-HNGĐ**

*Cái Bè, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2021, giữa:

\* *Nguyên đơn:* Chị **Trương Thị T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn M, xã M1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

\* *Bị đơn:* Anh **Đỗ Anh P**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp A, xã T1, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trương Thị T và anh Đỗ Anh P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Đỗ Anh P thuận tình ly

hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Trương Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí DSST. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004983 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN TÚ ANH**